TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:30/2022/DS-ST
Ngày:20-4-2022
V/ v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Trúc Linh.**

Các Hội thẩm nhân nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Bé Bảy.**

2. Ông **Nguyễn Tất Ái.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Đỗ Ngọc Yến Oanh** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2021/TLST- DS, ngày 23/12/2021 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST-DS ngày giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: 4E3 Đốc Binh Kiều, phường 3, thành phố Mỹ T, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 68/5 ấp 3, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 11/12/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thu T trình bày:

Do có quen biết nên bà có cho bà Lê Thị Ngọc H mượn tiền nhiều lần cụ thể như sau:

Lần 1 ngày 06/02/2021 mượn số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 06/3/2021

Lần 2 ngày 10/5/2021 mượn 40.000.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 10/7/2021

Lần 3 ngày 16/5/2021 mượn 50.000.000 đồng, thời hạn trả vào ngày 16/7/2021.

Tổng cộng bà H đã mượn bà số tiền 120.000.000 đồng, bà đã giao đủ cho bà H, nhưng đến hạn trả nợ bà H không thực hiện dù bà đã nhiều lần nhắc nhở.

Nay bà khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền trên ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn Lê Thị Ngọc H đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Hoa không đến Tòa án và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe lời trình bày và phát biểu tranh luận của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay 120.000.000 đồng nên được xác định là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn không có đơn xin xét xử vắng mặt và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do lần thứ 2 nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] *Về yêu cầu của đương sự*: Xét thấy tại nội dung 03 tờ biên nhận mượn tiền ngày 06/2/2021; ngày 10/5/2021 và ngày 16/5/2021, thể hiện bà Lê Thị Ngọc H và bà NguyễnThị Thu T có phát sinh quan hệ vay tiền với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, các bên có thỏa thuận thời hạn trả nợ cụ thể tại từng biên nhận, không thỏa thuận lãi suất. Tuy nhiên, khi đến hạn trả, bà H đã cố tình lẫn tránh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán dù bà T đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở, nên đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của bà T. Do đó, nay bà T khởi kiện, yêu cầu bà H phải trả số tiền 120.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ. Quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà H nhưng bà không đến tham dự các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đến phiên tòa hôm nay và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Căn cứ Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn phải chịu hậu quả của việc không chứng minh. Do đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] *Về lãi suất*: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463, 466 và khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu T.

Buộc bà Lê Thị Ngọc H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền 120.000.000 (Môt trăm hai mươi triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Bị đơn bà Lê Thị Ngọc H phải chịu 6.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về dân sự có giá ngạch.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004556 ngày 23/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh